

Bản án số: 72/2026/HS-ST

Ngày: 11-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Trung Hải - Cán bộ nghỉ hưu xã Vũ Dương, tỉnh Ninh Bình.

Bà Nguyễn Thị Hạnh - Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã Vạn Thắng kiêm Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Vạn Thắng, tỉnh Ninh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Trương Công V; sinh ngày 30 tháng 12 năm 2006; sinh tại xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09 tháng 12 năm 2022, bị Công an huyện Ý, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác”, hình thức xử phạt là Cảnh cáo và ngày 05 tháng 4 năm 2024, bị Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Mang theo vũ khí thô sơ có khả năng sát thương nhằm mục đích gây thương tích cho người khác và Cố ý làm hư hỏng tài sản”, hình thức xử phạt là phạt tiền

4.000.000 đồng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 9 năm 2025 cho đến nay (Có mặt).

- **Bị hại:** Cháu Nguyễn Phương Tiểu L, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010; địa chỉ: Thôn V, xã Y, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu L là: Chị Vũ Thị L1, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn V, xã Y, tỉnh Ninh Bình - Chị L1 là mẹ đẻ của cháu L (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu L là: Bà Đặng Thị Anh T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N (Có mặt).

- Người làm chứng:

- + Anh Nguyễn Hữu L2, sinh năm 1976 (Vắng mặt).
- + Chị Vũ Thị B, sinh năm 1978 (Vắng mặt).
- + Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1976 (Vắng mặt).
- + Anh Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1962 (Vắng mặt).
- + Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2025, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Trương Công V và cháu Nguyễn Phương Tiểu L, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010, trú tại thôn V, xã Y, tỉnh Ninh Bình đã quen biết nhau. Sau khi quen biết nhau thì bị cáo V và cháu L thường xuyên nhắn tin trò chuyện với nhau và đến tháng 3 tháng 2025 thì bị cáo V và cháu L đã nảy sinh tình cảm yêu thương nhau và từ ngày 20 tháng 3 năm 2025 đến ngày 06 tháng 7 năm 2025, bị cáo V và cháu L đã 09 lần tự nguyện quan hệ tình dục với nhau, trong đó có 02 lần quan hệ tình dục với nhau tại nhà của bị cáo V ở thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình và 07 lần quan hệ tình dục tại nhà nghỉ T5 ở thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình. Cụ thể về các lần mà bị cáo V và cháu L đã quan hệ tình dục với nhau như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ, ngày 20 tháng 3 năm 2025, bị cáo V rủ cháu L đến nhà ở của bị cáo chơi. Cháu L đã đồng ý, sau đó cháu L đã một mình điều khiển xe đạp điện màu đen đi đến nhà của bị cáo. Tại đây, bị cáo V và cháu L đã nằm tại chiếc giường kê ở gian phòng khách ôm, hôn nhau rồi cả hai tự cởi hết quần áo của mình ra, tiếp sau đó bị cáo V đã dùng tay sờ nắm ngực, mông và âm đạo (âm hộ) của cháu L, đồng thời dùng miệng, lưỡi liếm âm đạo của cháu L; còn cháu L thì dùng tay sờ dương vật của bị cáo, đồng thời dùng miệng mút dương vật của bị cáo. Lúc này dương vật của bị cáo đã cương cứng, bị cáo liền

đưa dương vật của mình vào bên trong âm đạo của cháu L rồi bị cáo liên tục thực hiện hành động đưa, đẩy dương vật ra, vào cọ sát bên trong âm đạo của cháu L cho đến khi bị cáo xuất tinh (Bị cáo không nhớ lần quan hệ tình dục này bị cáo có đeo bao cao su hay không và cũng không nhớ là xuất tinh vào bao cao su hay vào bên trong âm đạo của cháu L). Sau khi quan hệ tình dục xong thì bị cáo và cháu L tự mặc quần áo của mình vào rồi nằm chơi điện thoại cho đến chiều cùng ngày thì cháu L ra về.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 10 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2025, bị cáo V hẹn cháu L đi chơi. Cháu L đã đồng ý, sau đó cháu L đã một mình điều khiển xe máy điện màu đen đi đến nhà của bị cáo, đón bị cáo đi chơi. Trên đường đi, bị cáo đã rủ cháu L vào nhà nghỉ để quan hệ tình dục với nhau thì cháu L đồng ý. Khi bị cáo và cháu L đi đến khu vực nhà nghỉ T5 ở thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình thì cháu L đã chỉ và bảo bị cáo đi vào nhà nghỉ T5 rồi cả hai đã cùng nhau đi vào nhà nghỉ T5 và thuê phòng 302 tại tầng 3 của nhà nghỉ T5 để quan hệ tình dục với nhau. Tại đây, bị cáo V đã đưa dương vật đang cương cứng của mình vào bên trong âm đạo của cháu L rồi bị cáo liên tục thực hiện hành động đưa, đẩy dương vật ra, vào cọ sát bên trong âm đạo của cháu L cho đến khi bị cáo xuất tinh (Bị cáo không nhớ lần quan hệ tình dục này bị cáo có sử dụng bao cao su hay không và cũng không nhớ là xuất tinh vào bao cao su hay vào bên trong âm đạo của cháu L). Sau khi quan hệ tình dục xong thì bị cáo và cháu L tự mặc quần áo của mình vào rồi cùng đi xuống quầy lễ tân trả phòng. Khi trả phòng thì cháu L là người trả tiền nhà nghỉ, cháu L đã sử dụng tài khoản Ngân hàng số 0349877266 mở tại Ngân hàng M mang tên Nguyễn Phương Tiểu L chuyển khoản số tiền 80.000 đồng (trong đó tiền phòng là gồm 70.000 đồng, tiền nước là 10.000 đồng) vào tài khoản Ngân hàng số 99900112342482 mở tại Ngân hàng B2 mang tên Vimo Nguyen Van T3 của anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1986, trú tại tổ H, xã Y, tỉnh Ninh Bình là người quản lý nhà nghỉ T5.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 08 tháng 4 năm 2025, cháu L đã một mình điều khiển xe máy điện màu đen đi đến nhà ở của bị cáo V, đón bị cáo V đi chơi. Sau khi cháu L đến thì bị cáo V đã điều khiển xe máy điện của cháu L chở cháu L đi chơi. Trên đường chở cháu L đi chơi thì bị cáo có xin cháu L cho quan hệ tình dục. Cháu L đồng ý và bị cáo đã chở cháu L đến nhà nghỉ T5 và thuê phòng 202 tại tầng 2 của nhà nghỉ T5 để quan hệ tình dục. Tại đây, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu L tương tự như những lần đã quan hệ trước đó cho đến khi bị cáo xuất tinh (Bị cáo không nhớ lần quan hệ tình dục này bị cáo có sử dụng bao cao su hay không và cũng không nhớ là xuất tinh vào bao cao su hay vào bên trong âm đạo của cháu L). Sau khi quan hệ tình dục xong thì bị cáo và cháu L tự mặc quần áo của mình vào rồi cùng đi

xuống quầy lễ tân trả phòng và lần này cháu L cũng là người trả tiền phòng, cháu L đã sử dụng tài khoản Ngân hàng số 0349877266 mở tại ngân hàng M mang tên Nguyễn Phương Tiểu L chuyển khoản số tiền 70.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng số 99900112342482 mở tại Ngân hàng B2 mang tên Vimo Nguyen Van T3 của anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1986, trú tại tổ H, xã Y, tỉnh Ninh Bình là người quản lý nhà nghỉ T5.

Lần thứ tư vào ngày 19 tháng 4 năm 2025; lần thứ năm vào ngày 03 tháng 5 năm 2025; lần thứ sáu vào ngày 08 tháng 5 năm 2025; lần thứ bảy vào ngày 12 tháng 5 năm 2025 và lần thứ tám vào ngày 13 tháng 5 năm 2025 thì bị cáo V và cháu L đều cùng nhau đi đến nhà nghỉ T5, thuê phòng nghỉ giờ và tự nguyện quan hệ tình dục với nhau tương tự như những lần đã quan hệ trước đó và các lần thuê phòng nhà nghỉ này thì cháu L cũng là người trả tiền phòng cho anh Nguyễn Văn T2 là người quản lý nhà nghỉ Tuấn T4 (Cháu L đều trả tiền bằng hình thức chuyển khoản như những lần đã trả trước đó).

Lần thứ chín: Ngày 06 tháng 7 năm 2025, cháu L đã một mình đi đến nhà ở của bị cáo V chơi. Tại đây thì bị cáo V và cháu L đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau tương tự như những lần đã quan hệ trước đó cho đến khi bị cáo xuất tinh vào bên trong âm đạo của cháu L. Sau khi bị cáo xuất tinh, bị cáo rút dương vật của mình ra khỏi âm đạo của cháu L thì bị cáo đã nhìn thấy tinh trùng tràn ra ngoài âm đạo. Thấy vậy, bị cáo đã lấy chiếc khăn màu vàng để ở đầu giường bên phải đưa cho cháu L lau rồi cả hai tự mặc quần áo của mình vào và tiếp tục nằm nói chuyện với nhau tầm khoảng 20 phút. Sau đó thì cháu L đi về.

Khi gia đình cháu L biết được việc cháu L và bị cáo V có quan hệ tình cảm yêu thương nhau và đã quan hệ tình dục với nhau thì gia đình cháu L đã ngăn cấm nhưng không được.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, chị Vũ Thị L1 là mẹ đẻ của cháu L đã đưa cháu L đi siêu âm. Kết quả siêu âm, cháu L có thai được 06 tuần 05 ngày tuổi. Do cháu L thời điểm đó chưa đủ 16 tuổi nên chị L1 đã lo sợ việc cháu L mang thai sẽ nguy hiểm nên chị L1 và cháu L đã tự đi mua thuốc phá thai để cho cháu L tự uống ở nhà. Sau khi cháu L uống thuốc phá thai thì cháu L đã thông báo cho bị cáo V biết về việc mình đã có thai nhưng đã bị xảy thai. Sau khi gia đình cháu L ngăn cấm việc cháu L và bị cáo V quan hệ tình cảm với nhau thì cháu L và bị cáo V vẫn thường xuyên trò chuyện với nhau qua mạng xã hội Facebook, I và bị cáo V vẫn tiếp tục muốn quan hệ tình dục với cháu L nhưng cháu L không đồng ý.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, chị Vũ Thị L1 tiếp tục đưa cháu L đến Phòng khám Đ1 có địa chỉ tại đường Q thuộc xã V, tỉnh Ninh Bình siêu âm lại thì cháu L không có thai.

Ngày 13 tháng 7 năm 2025, chị Vũ Thị L1 đã có đơn trình báo Công an xã Ý, tỉnh Ninh Bình về hành vi mà bị cáo V đã quan hệ tình dục với cháu L. Sau khi tiếp nhận tin báo của chị L1, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Bản Kết luận giám định khả năng tình dục nam số 28/KLKNTD-TTPY ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh N đã kết luận như sau:

Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định Trương Công V, sinh năm 2006, tại thời điểm giám định, dương vật có cấu trúc bình thường và đủ khả năng sinh lý làm cương cứng để quan hệ tình dục.

Kết luận khác: Không có các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 27/KLTDTE-TTPY ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh N đã kết luận như sau:

+ Màng trinh kiểu “Băng rua”, giãn rộng đứt lọt ≥ 01 ngón tay, có vết rách cũ tại vị trí 3, 6, 8 giờ. Hiện tại không xác định được thời gian tổn thương. Âm hộ, âm đạo không có tổn thương.

+ Các bệnh lây truyền qua đường tình dục; sự có thai: Không có.

+ Tình trạng tổn thương trên cơ thể và xếp tỷ lệ cơ thể theo Thông tư của Bộ Y. Các dấu vết thương tích, cơ chế hình thành thương tích: Không có.

+ Kết luận khác: Không có.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Trương Công V về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành thu giữ các tài liệu, đồ vật như sau:

- Thu giữ của bị cáo Trương Công V:

+ 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen, có cổ màu trắng, có chữ DG, có hai kẻ sọc màu trắng chạy xung quanh phần ngực, lưng, tay áo.

+ 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh đen, không có cổ áo, trước ngực bên trái thêu logo hình đội bóng Paris Saint G màu xanh đỏ.

+ 01 chiếc áo phông cộc tay cỡ S, hãng UDOMAN, màu xanh đen, cổ áo và viền tay áo có màu vàng, trên ngực áo bên trái có thêu họa tiết màu đỏ.

+ 01 chiếc quần lót dạng quần đùi, màu vàng, xung quanh có in nhiều hình Cậu bé shin bút chì hoạt hình.

+ 01 chiếc quần lót dạng quần đùi, màu xanh, xung quanh có in nhiều hình Đô-rê-mon hoạt hình.

+ 01 chiếc quần lót dạng quần đùi, màu trắng, cặp quần màu đen, có dòng chữ DEMIN ICONDEMIN màu trắng.

+ 01 chiếc quần short, màu đen, loại cặp chun có dây rút màu đen, có túi chéo hai bên, phần dưới đùi bên trái có thêu hình động vật màu trắng- đen- đỏ- xanh.

+ 01 chiếc quần short mặt ngoài màu đen, mặt trong màu trắng, loại cặp chun có túi chéo hai bên, xung quanh quần có họa tiết bông hoa màu đen trắng.

+ 01 chiếc quần short màu xanh đen, loại cặp chun, có dây rút màu xanh đen, có túi chéo hai bên, phần đùi bên trái thêu hình người màu trắng, phần đùi bên phải có thêu logo hình đội bóng P màu xanh đỏ.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu xanh đen, số Imei: 353815087720326, trên màn hình nhiều vết nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng; điện thoại không cài mật khẩu màn hình, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao là 0349096305; được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là “ĐT V”.

- Thu giữ của anh Nguyễn Hữu L2 là bố đẻ của cháu Nguyễn Phương Tiểu L 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro, số máy MLVE3KH/A, số seri: FYWP4V0CFL, mật khẩu mở màn hình là "00000", điện thoại không có lắp sim. Quá trình điều tra đã xác định được chiếc điện thoại di động này là tài sản hợp pháp của anh L2 nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại cho anh L2.

- Thu giữ của chị Vũ Thị B là chị gái chị Vũ Thị L1 01 đoạn Video có độ dài 18 phút 18 giây, tên file 20250326-143217, dung lượng 2,21GB, đoạn Video ghi lại nội dung cuộc nói chuyện giữa chị Vũ Thị B và chị Vũ Thị L1 với chị Nguyễn Thị N và bị cáo Trương Công V ngày 27/3/2025 tại nhà bị cáo V, được lưu trữ trong 01 đĩa DVD và được niêm phong trong túi niêm phong PS3 24259678, đang lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Nguyễn Phương Tiểu L và người đại diện theo pháp luật của cháu L không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì cho cháu L và cháu L đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, bị cáo Trương Công V đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng những tình tiết sự kiện khác có liên quan đến vụ án đúng như là nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-KV8 ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trương Công V về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trương Công V đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình cùng những tình tiết sự kiện khác có liên quan đến vụ án đúng như là nội dung đã nêu ở trên và bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra thì bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình thực hành quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá về các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo Trương Công V và đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo V như bản cáo trạng đã ban hành và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Công V phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Công V từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 9 năm 2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Trương Công V 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen, có cổ màu trắng, có chữ DG, có hai kẻ sọc màu trắng chạy xung quanh phần ngực, lưng, tay áo; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh đen, không có cổ áo, trước ngực bên trái thêu logo hình đội bóng Paris Saint German màu xanh đỏ; 01 chiếc áo phông cộc tay cỡ S, hãng UDOMAN, màu xanh đen, cổ áo và viền tay áo có màu vàng, trên ngực áo bên trái có thêu họa tiết màu đỏ; 01 chiếc quần lót dạng quần đùi, màu vàng, xung quanh có in nhiều hình Cậu bé shin bút chì hoạt hình; 01 chiếc quần lót dạng quần đùi, màu xanh, xung quanh có in nhiều hình Đ-rê-mon hoạt hình; 01 chiếc quần lót dạng quần đùi, màu trắng, cặp quần màu đen, có dòng chữ DEMIN ICONDEMIN màu trắng; 01 chiếc quần short, màu đen, loại cặp chun có dây rút màu đen, có túi chéo hai bên, phần dưới đùi bên trái có thêu hình động vật màu trắng- đen- đỏ-xanh; 01 chiếc quần short mặt ngoài màu đen, mặt trong màu trắng, loại cặp chun có túi chéo hai bên, xung quanh quần có họa tiết bông hoa màu đen trắng; 01 chiếc quần short màu xanh đen, loại cặp chun, có dây rút màu xanh đen, có túi chéo hai bên, phần đùi bên trái thêu hình người màu trắng, phần đùi bên phải

có thêm logo hình đội bóng P màu xanh đỏ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu xanh đen, số Imei: 353815087720326, trên màn hình nhiều vết nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng; điện thoại không cài mật khẩu màn hình, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao là 0349096305; được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là “ĐT V”.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, cháu Nguyễn Phương Tiểu L và người đại diện theo pháp luật của cháu L đã không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì cho cháu L và cho đến nay thì cũng không có ai có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường. Nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Công V phải nộp theo quy định của pháp luật.

- Bà Đặng Thị Anh T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Phương Tiểu L đã không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì cho cháu L và bà T đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V hình phạt tù có thời hạn nghiêm minh đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trương Công V và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trương Công V tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu thập hợp pháp được có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với toàn bộ những lời khai mà bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người làm chứng đã khai trong giai đoạn điều tra, truy tố. Nên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ để kết luận:

Thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Trương Công V và cháu Nguyễn Phương Tiểu L; sinh ngày 14 tháng 01 năm 2010; trú tại thôn V, xã Y,

tỉnh Ninh Bình đã quen biết nhau rồi nảy sinh tình cảm yêu thương nhau và trong thời gian bị cáo V và cháu L yêu thương nhau thì từ ngày 20 tháng 3 năm 2025 đến ngày 06 tháng 7 năm 2025, bị cáo V và cháu L đã 09 lần tự nguyện thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau, trong đó 02 lần bị cáo V và cháu L quan hệ tình dục với nhau vào ngày 20 tháng 3 năm 2025 và ngày 06 tháng 7 năm 2025 thì bị cáo V và cháu L đã quan hệ tại chiếc giường ngủ kê ở phòng khách của nhà bị cáo ở thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình và 07 lần bị cáo V và cháu L quan hệ tình dục với nhau vào các ngày 31 tháng 3 năm 2025; 08 tháng 4 năm 2025; 19 tháng 4 năm 2025; 03 tháng 5 năm 2025; 08 tháng 5 năm 2025; 12 tháng 5 năm 2025 và 13 tháng 5 năm 2025 thì bị cáo V và cháu L đã quan hệ tại phòng số 202 và phòng số 302 nhà nghỉ T5 ở thôn H, xã Y, tỉnh Ninh Bình. Như vậy, tính đến thời điểm mà bị cáo V và cháu L đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau lần thứ nhất vào ngày 20 tháng 3 năm 2025 thì cháu L chỉ mới có 15 năm 02 tháng 06 ngày tuổi, còn lần thứ chín vào ngày 06 tháng 7 năm 2025 thì cháu L cũng chỉ mới có 15 năm 05 tháng 22 ngày tuổi. Do vậy, cả 09 lần mà bị cáo V đã quan hệ tình dục với cháu L như đã nêu trên thì cháu L đều đã đủ 13 tuổi nhưng đều dưới 16 tuổi.

Xét hành vi mà bị cáo V đã thực hiện nêu trên thì thấy hành vi đó của bị cáo đã có đủ các căn cứ, các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình đối với hành vi phạm tội của bị cáo V là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật hình sự hiện hành.

[3]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo V đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và tâm sinh lý của cháu L là người dưới 16 tuổi; ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Xét bị cáo V có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này bị cáo V đã 02 lần bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo V đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và bị cáo là thành viên trong hộ gia đình cận nghèo; ngoài ra thì bị hại cũng đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo V và căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo V có nhân thân xấu; mặt khác thì khi gia đình bị hại biết được sự việc bị cáo với bị hại có quan hệ tình cảm yêu thương nhau và đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau thì gia đình bị hại đã ngăn cấm bị cáo nhưng mà bị cáo vẫn cố tình tiếp tục rủ rê bị hại đi quan hệ tình dục cùng với bị cáo, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất là kém. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo V.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Xét trong giai đoạn điều tra bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị đã không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì cho bị hại và tại phiên tòa người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại cũng không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xét tất cả các đồ vật mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ của bị cáo V như đã nêu ở trên thì tất cả các đồ vật đó đều không có liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo V. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo V toàn bộ các đồ vật mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ của bị cáo V.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo V phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với việc cháu L có thai: Xét quá trình điều tra đã thu thập được có tài liệu thể hiện việc cháu L có mang thai. Nhưng sau khi biết mình đã mang

thai thì cháu L đã tự mua và uống thuốc phá thai và cháu L cũng không xác định được thai tự tiêu hay là tự trôi ra từ khi nào và cháu L cũng không có chôn cất, không có lưu giữ lại thai. Do vậy, cơ quan điều tra đã không thu giữ được ADN liên quan đến thai nhi của cháu L. Do đó, không thể tiến hành giám định ADN để xác định mối quan hệ huyết thống giữa thai nhi và bị cáo V được. Nên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã không có căn cứ để xác định việc bị cáo V đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu L làm cho cháu L có thai được.

[10]. Đối với ông Nguyễn Quốc T1 là chủ nhà nghỉ T5: Xét trong tất cả các lần mà bị cáo V và cháu L đã đến thuê phòng nghỉ của nhà nghỉ T6 trong các ngày 31/3, 08/4, 19/4, 03/5, 08/5, 12/5 và 13/5 năm 2025 để quan hệ tình dục với nhau thì nhà nghỉ T5 đều không thực hiện đầy đủ quy trình kiểm tra, lưu trữ thông tin của khách đến lưu trú và người đến thăm khách lưu trú theo quy định của pháp luật. Nên, ngày 08 tháng 4 năm 2026, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T1 về hành vi nêu trên. Xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Trương Công V phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1.2. Xử phạt bị cáo Trương Công V 04 (B1) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 9 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Trương Công V các đồ vật như sau:

- 01 (Một) chiếc áo phong cộc tay, màu đen, có cổ màu trắng, có chữ DG, có hai kẻ sọc màu trắng chạy xung quanh phần ngực, lưng, tay áo, áo đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc áo phong cộc tay màu xanh đen, không có cổ áo, trước ngực bên trái thêu logo hình đội bóng P màu xanh đỏ, áo đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc áo phong cộc tay cỡ S, hãng UDOMAN, màu xanh đen, cổ áo và viền tay áo có màu vàng, trên ngực áo bên trái có thêu họa tiết màu đỏ, áo đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc quần lót dạng quần đùi, màu vàng, xung quanh có in nhiều hình Cậu bé shin bút chì hoạt hình, quần đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc quần lót dạng quần đùi, màu xanh, xung quanh có in nhiều hình Đô-rê-mon hoạt hình, quần đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc quần lót dạng quần đùi, màu trắng, cặp quần màu đen, có dòng chữ DEMIN ICONDEMIN màu trắng, quần đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc quần short, màu đen, loại cặp chun có dây rút màu đen, có túi chéo hai bên, phần dưới đùi bên trái có thêu hình động vật màu trắng-đen-đỏ-xanh, quần đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc quần short mặt ngoài màu đen, mặt trong màu trắng, loại cặp chun có túi chéo hai bên, xung quanh quần có họa tiết bông hoa màu đen trắng, quần đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc quần short màu xanh đen, loại cặp chun, có dây rút màu xanh đen, có túi chéo hai bên, phần đùi bên trái thêu hình người màu trắng, phần đùi bên phải có thêu logo hình đội bóng P màu xanh đỏ, quần đã cũ và đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu xanh đen, số Imei: 353815087720326, trên màn hình nhiều vết nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng; điện thoại không cài mặt khóa màn hình, bên trong có lắp 01 sim số thuê bao là 0349096305; được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là “ĐT V”.

(Vật chứng đang được quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Ninh Bình theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 5 năm 2026).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Công V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị hại và người đại diện
theo pháp luật của bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 8;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Ý Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

